

VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA TOÀN CẦU HÓA ĐỐI VỚI QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC HIỆN NAY

LÊ MINH QUÂN^()*

1. Toàn cầu hóa, với cách nhìn nhận phổ biến hiện nay, là khái niệm dùng để chỉ những thay đổi được tạo ra bởi các liên kết và trao đổi giữa các quốc gia, tổ chức và cá nhân trên quy mô toàn cầu. Về bản chất, đây là quá trình tăng lên mạnh mẽ sự tác động và phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia - dân tộc, giữa các cộng đồng và cá nhân người trong quá trình tồn tại và phát triển.

Toàn cầu hóa, trước hết ở khía cạnh kinh tế, là quá trình đẩy mạnh tự do hóa thương mại và gia tăng nhanh chóng mậu dịch, đẩy mạnh di chuyển vốn đầu tư và chuyển giao công nghệ. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế, mở rộng thị trường, đa dạng hóa và chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu. Cải cách hệ thống tài chính, ngân hàng, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh quốc gia. Nâng cao khả năng xử lý thông tin, tăng cường giao lưu, thúc đẩy hội nhập quốc tế, khuyến khích hợp tác vì phát triển. Mở rộng các hình thức hoạt động kinh tế quốc tế, tăng cường phân công và chuyên môn hóa lao động quốc tế. Phối hợp ngăn ngừa và khắc phục ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, khủng hoảng tài chính - tiền tệ, nạn đói quyền và gian

lận thương mại. Đồng thời, toàn cầu hóa cũng ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển kinh tế, nợ nần và phụ thuộc nước ngoài gia tăng, khả năng kiểm soát của nhà nước đối với kinh tế giảm thiểu.

Toàn cầu hóa, ở khía cạnh xã hội, là sự giảm thiểu những khác biệt giữa con người và đặc tính dân tộc, sắc tộc. Các xã hội trở nên cởi mở và đồng thuận hơn, sự khác biệt giữa các xã hội giảm thiểu. Chuyển hoá cộng đồng các dân tộc trên thế giới vào một xã hội toàn cầu. Các hoạt động di lại và du lịch, di cư và giao lưu xuyên biên giới thông qua Internet, vệ tinh và điện thoại gia tăng. Con người hành động địa phương, nhưng bắt đầu suy nghĩ toàn cầu. Đồng thời, toàn cầu hóa cũng làm cho tệ nạn xã hội, dân số, phân hóa giàu nghèo, buôn bán người và ma túy, thay đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, mất ổn định, xung đột và khủng bố gia tăng.

Toàn cầu hóa, ở khía cạnh văn hóa, là sự gia tăng trao đổi văn hóa và xuất khẩu văn hóa phẩm trên quy mô toàn cầu. Chuyển hóa những bộ phận dân tộc đa dạng thành một nền văn minh

^(*) PGS. TS., Viện Chính trị học, Học viện Chính trị – Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

chung, hình thành nền văn hóa toàn cầu. Nhu cầu tự khẳng định và bảo tồn kết cấu của dân tộc và, do đó, của nhà nước trước áp lực của toàn cầu hóa đang thúc đẩy các chính phủ khẳng định tính đồng nhất dựa trên lịch sử và truyền thống. Làm phát sinh nhu cầu phản tư của các cá thể trước tính bất định và xu thế nhất dạng hóa. Xuất hiện những phẩm chất và phương thức giao lưu văn hóa mới, nhất là giao lưu liên văn hóa và tiếp biến văn hóa. Hình thành hệ giá trị chung đại diện cho nhân loại, đánh thức sự phản tư văn hóa ở tất cả các dân tộc, kích thích nhu cầu khẳng định bản sắc dân tộc.

Tuy nhiên, cũng xuất hiện sự mạo hiểm văn hóa do phải đối mặt với hàng loạt nguy cơ kinh tế, xã hội và môi trường. Nền văn hóa và truyền thống dân tộc bị xói mòn. Sự tràn lan của chủ nghĩa đa văn hóa, mất đi tính đa dạng văn hóa thông qua sự đồng hóa, lai tạp hóa - Tây hóa, Mỹ hóa hay Hán hóa văn hóa. Thông tin trên mạng Internet, điện thoại vệ tinh, vô tuyến truyền hình và phát thanh, v.v... với tốc độ nhanh, dung lượng lớn phá vỡ các rào cản của biên giới quốc gia, gây ra sự khủng hoảng niềm tin và lòng trung thành. Xuất hiện nguy cơ bị hòa tan vào môi trường văn hóa bên ngoài và những hệ quả của tương tác văn hóa.

Toàn cầu hóa, với những khía cạnh trên, ngày càng ảnh hưởng đến lĩnh vực chính trị và nhà nước. Toàn cầu hóa ảnh hưởng đến quyền lực nhà nước và nhà nước quốc gia với tính cách là một hệ thống tổ chức, thực thi quyền lực nhà nước quốc gia trong những vấn đề chủ yếu như độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; vấn đề xã hội dân sự hay cơ

cáu dân tộc trong lòng nhà nước; vấn đề cơ cấu quyền lực trung ương hay xu hướng phi tập trung hóa - phân quyền, tản quyền, v.v... với địa phương, cơ sở, doanh nghiệp, các tác nhân phi chính phủ và có tính toàn cầu; phạm vi và tính chất, thể chế và cơ chế, phương thức và phương tiện thực thi quyền lực nhà nước; chức năng và nhiệm vụ, mô hình tổ chức và hoạt động của nhà nước trên quy mô quốc gia và toàn cầu.

2. Toàn cầu hóa, trước hết, ảnh hưởng đến độc lập và chủ quyền của nhà nước. Ở đây, có những lý thuyết khác nhau về phạm vi và mức độ ảnh hưởng của toàn cầu hóa đối với độc lập và chủ quyền của nhà nước. Lý thuyết hiện thực mới cho rằng toàn cầu hóa không làm thay đổi ranh giới lãnh thổ các quốc gia; tính liên kết kinh tế và xã hội làm cho các quốc gia phụ thuộc nhau hơn, nhưng các quốc gia vẫn giữ được chủ quyền; cuộc đấu tranh giành, giữ và thực thi quyền lực chính trị giữa các quốc gia vẫn tồn tại; toàn cầu hóa dung chạm đến đời sống xã hội và văn hóa nhưng không vượt qua hệ thống chính trị của các quốc gia. Lý thuyết tự do mới cho rằng toàn cầu hóa là sản phẩm cuối cùng của quá trình biến đổi lâu dài của nền chính trị thế giới; quốc gia không còn là nhân tố trung tâm; cách mạng khoa học - công nghệ, nhất là cách mạng thông tin và liên lạc hiện đại làm cho các quốc gia không còn khép kín, thế giới ngày càng giống một mạng lưới quan hệ hơn là các mô hình quốc gia; hình thành trật tự toàn cầu mới, bao hiệu sự kết thúc của hệ thống các quốc gia. Lý thuyết hệ thống thế giới cho rằng toàn cầu hóa chỉ là hiện tượng bê ngoài và không có gì mới, là giai đoạn phát triển cuối cùng của chủ nghĩa tư

bản quốc tế; toàn cầu hóa không đánh dấu bước chuyển về chất của nền chính trị thế giới; đó chỉ là hiện tượng do phương Tây dẫn dắt với chức năng thúc đẩy sự phát triển của chủ nghĩa tư bản quốc tế, làm sâu sắc thêm sự chia rẽ giữa tầng lớp hạt nhân và tầng lớp ngoại vi, v.v...

Đồng thời, cũng có những quan điểm khác nhau về ảnh hưởng của toàn cầu hóa đối với độc lập và chủ quyền của nhà nước. Theo đó, nhà nước cùng với chủ quyền - quyền lực của nhà nước vẫn tồn tại bởi sức sống nội tại của nó và bởi lợi ích của cộng đồng xã hội do nó quản lý. Nhà nước và chủ quyền có năng lực biến đổi để thích nghi với hoàn cảnh mới, nhưng sự tồn tại của nhà nước không còn theo nguyên nghĩa, mà phải chia sẻ quyền lực với các tác nhân phi nhà nước để tạo ra các mạng quản lý phi trung tâm. Sự tiêu vong tất yếu của nhà nước cùng với chủ quyền của nó để thay vào đó những hình thức cai quản mới tương hợp và đa dạng hơn. Xu thế phân rã nhà nước cùng với chủ quyền, v.v...

Còn trong thực tế, với điều kiện toàn cầu hóa, những giá trị có tính nền tảng và truyền thống của quyền lực nhà nước như độc lập và chủ quyền ngày càng bị xâm thực. Những nguyên tắc bất di bất dịch từ trước tới nay của chính trị như độc lập, chủ quyền quốc gia và chiến lược phát triển quốc gia bị lung lay. Nhà nước quốc gia ngày càng giảm đi các độc quyền, nhất là độc quyền tối cao, độc quyền kiểm soát, độc quyền xét xử và giải quyết các vấn đề quốc gia. Tính chủ quyền và tự chủ của nhà nước trong các hoạt động chính sách, thu nhập tài chính công, đầu tư và

phát triển giảm thiểu. Sự chia sẻ quyền lực với các tổ chức quốc tế và chịu sự ràng buộc quốc tế đối với nhà nước quốc gia tăng lên. Cũng cần nói luôn rằng, sự thay đổi này của nhà nước chủ yếu diễn ra ở các nước phương Tây, nhất là các nước thuộc mô hình Liên minh châu Âu (EU). Ở các nước đang phát triển, sự thay đổi của mô hình và thể chế quyền lực theo hướng này còn mờ nhạt, các nhà nước dân tộc ở đây vẫn là thực thể cai quản chưa thay thế.

Khả năng quản lý, kiểm soát của nhà nước trong phạm vi biên giới bị thu hẹp. Đặc biệt, nhà nước ngày càng khó có thể kiểm soát được toàn bộ nền kinh tế trước sự thay đổi quá lớn của hệ thống kinh tế thế giới. Quyền lực nhà nước bị suy yếu trước các giới đầu tư và kinh doanh. Để làm vừa lòng giới đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài, nhà nước đã phải có những thỏa hiệp lợi ích của nước mình. Để khuyến khích tự do hóa, nhà nước phải rút khỏi một số lĩnh vực thực thi quyền lực vốn có, chẳng hạn như khống chế mậu dịch và giá cả hàng hóa. Do áp lực của các doanh nghiệp, nhất là các tập đoàn xuyên quốc gia, nhà nước phải chia sẻ một phần quyền lực, chẳng hạn như đơn giản hóa hoặc hủy bỏ chế độ cấp giấy phép đầu tư và kinh doanh. Do sự can thiệp của những tổ chức hay cơ cấu quốc tế mà nhà nước phải chuyển giao một phần quyền hạn, chẳng hạn như quyền đàm phán các hiệp định chung về thuế quan và mậu dịch. Hoạt động của các tập đoàn kinh tế trên phạm vi toàn cầu có khả năng làm xói mòn nền móng của nền kinh tế và nhà nước quốc gia. Quyền lực của doanh nghiệp - quyền lực của đồng tiền có khả năng vượt qua quyền lực nhà nước. Ý chí của nhân dân, của nhà lập

pháp sẽ bị cái gọi là quy tắc thị trường thay thế.

Nhà nước vẫn cần thiết và chưa thể thay thế đổi với đời sống xã hội. Vẫn có rất nhiều vấn đề mà bản thân quá trình toàn cầu hóa cần đến sự can thiệp và tác động của nhà nước; đó là việc tạo môi trường cạnh tranh công bằng cho các chủ thể tham gia kinh tế thị trường; cung cấp những hàng hóa dịch vụ mà thị trường không có khả năng cung cấp; thực hiện tái phân phối xã hội, xây dựng hệ thống bảo đảm xã hội thúc đẩy ở mức độ lớn nhất công bằng xã hội; điều tiết kinh tế vĩ mô; giải quyết việc làm, bảo đảm tốc độ tăng trưởng thích đáng và tăng cường sức cạnh tranh quốc gia, v.v...; nhưng nhà nước rõ ràng ngày càng đứng trước yêu cầu cải cách để đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội theo nghĩa hiện đại.

3. Toàn cầu hóa làm thay đổi mô hình tổ chức và hoạt động, chức năng và nhiệm vụ của nhà nước theo hướng hình thành nhà nước dịch vụ công - nhà nước tham dự dân chủ, người dân ngày càng có cơ hội và điều kiện tham gia quản lý xã hội, tham gia vào các quá trình chính sách, tác động đến các quyết định hành chính và giám sát các quá trình hành chính, hợp tác với các cơ quan công quyền trong việc giải quyết các vấn đề của đời sống và sản xuất, thỏa mãn các nhu cầu dịch vụ hành chính công của người dân. Các nhà nước đang đứng trước những yêu cầu cải cách khắt khe theo hướng nhà nước chỉ phí ít, chất lượng và chuyên nghiệp; nhà nước điện tử, trong sạch và được người dân tin dùng.

Toàn cầu hóa làm xói mòn thể chế nhà nước, thu hẹp phạm vi và giảm thiểu hiệu lực quản lý của nhà nước.

Làm thay đổi cơ chế quản lý và phương thức quản lý của nhà nước. Chuyển các chế độ quản lý và quy tắc sử dụng quyền uy theo lối truyền thống sang chế độ quản lý công mới - dựa trên ý tưởng chuyên nghiệp hóa hoạt động quản lý hành chính công, phân quyền hợp lý hướng tới kết quả đầu ra thông qua phát triển các định hướng giá trị công vụ và các tiêu chuẩn đánh giá kết quả hoạt động của tổ chức công.

Toàn cầu hóa ngày càng nâng cao vai trò của các quy chế, các thể chế ngoài nhà nước trong quá trình hội nhập đáp ứng yêu cầu của sự hợp tác nội ngành và giữa các ngành kinh tế. Sự tích tụ các nguồn vốn ngắn hạn xuyên quốc gia không kiểm soát được tạo ra nguy cơ mất ổn định đối với các nền kinh tế thế giới, khu vực và quốc gia và làm lay chuyển hệ thống chính trị ở các nước. Các tập đoàn xuyên quốc gia ngày càng ít phụ thuộc vào các biên giới quốc gia và các chính phủ quốc gia. Ranh giới giữa các quốc gia theo nghĩa truyền thống đang mất dần, thế giới đang trở nên nhất thể hoá không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong các lĩnh vực khác của đời sống xã hội do yêu cầu kinh tế đặt ra. Hình thành các thể chế và cơ chế quản lý ngoài nhà nước - trên nhà nước, dưới nhà nước và ngoài nhà nước.

Nhu cầu về xây dựng và củng cố hệ thống luật pháp, tài phán chung cho tất cả các nước đáp ứng các yêu cầu về phát triển thương mại tăng lên. Hầu hết các nước có nền kinh tế chuyển đổi đều cải cách hệ thống luật pháp cho phù hợp hơn với các quy định chung của luật pháp quốc tế nhằm thu hút đầu tư. Quá trình cải cách pháp luật ở các nước hiện

nay được tiến hành theo hướng duy trì sự can thiệp của nhà nước ở mức cần thiết; thay đổi một số quyền lập pháp, xích lại gần nhau hơn khoảng cách giữa nhà nước với xã hội, công pháp với tư pháp; gia tăng quyền lực của các tổ chức tư nhân, các tập đoàn xuyên quốc gia, tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ. Các nhà nước quốc gia có xu hướng tìm kiếm sự đồng thuận và thống nhất trong đa dạng, tìm kiếm và trao đổi kiến thức quản lý mới.

Hình thành các quá trình quản lý có tính toàn cầu - quản trị toàn cầu. Theo đó, chủ thể sử dụng quyền quản lý mở rộng ra cho các tổ chức liên chính phủ và phi chính phủ; cơ sở và tính chất quản lý toàn cầu mang tính đồng thuận, tự nguyện; quản lý chuyển theo hướng dân chủ và mềm dẻo; phạm vi quản lý mở rộng sang quản lý đa ngành, khu vực, liên khu vực và toàn thế giới; hình thành chế độ quản lý đa trung tâm, đa cấp độ. Xuất hiện những khái niệm mới như chính trị thế giới, chính thể toàn cầu với các phong trào xã hội - chính trị xuyên quốc gia, xã hội toàn cầu và văn hóa toàn cầu. Từng bước chuyển sự phục tùng đổi với nhà nước thành sự phục tùng các tổ chức nửa nhà nước, các tổ chức xuyên quốc gia và quốc tế.

4. Toàn cầu hóa làm thay đổi cơ cấu của quyền lực nhà nước, đa dạng hóa các chủ thể nắm giữ và thực thi quyền lực nhà nước. Xuất hiện các chủ thể quyền lực mới là giới kinh doanh và xã hội dân sự. Sự cạnh tranh giữa các chủ thể quyền lực cũ và mới ngày càng rõ rệt. Mối quan hệ quyền lực giữa chính phủ, giới kinh doanh và xã hội công dân thay đổi theo hướng tăng quyền cho giới kinh doanh và xã hội công dân. Sự đa dạng

hoá các hình thức quản lý đòi hỏi vừa phải tiếp tục phát huy vai trò của nhà nước, vừa phải mở rộng phạm vi và hình thức quản lý cho các tổ chức phi chính phủ, các phong trào xã hội, các tổ chức quốc tế và lực lượng xuyên quốc gia.

Sự phát triển của xã hội dân sự bao gồm các tổ chức, các đoàn thể xã hội phi nhà nước, phi lợi nhuận được thúc đẩy. Xã hội dân sự trở thành xã hội thứ ba hay lực lượng thứ ba bên cạnh thị trường và nhà nước. Khả năng tự tổ chức hay tự quản của các cộng đồng dân cư tăng lên, vai trò cai trị của nhà nước giảm thiểu. Nếu quản lý xã hội là quá trình chính trị tương ứng với cơ cấu quyền lực của nhà nước và mối quan hệ nhà nước - công dân, thì tự quản là quá trình tương ứng với xã hội dân sự và các mối quan hệ của xã hội dân sự. Sự tự quản của xã hội dân sự trở thành phương thức giải quyết các vấn đề xã hội, khi thị trường và nhà nước không thể giải quyết được. Xã hội dân sự không chỉ là bổ sung cho thiếu hụt trong hoạt động của nhà nước, mà còn là những áp lực buộc chính quyền phải nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của mình, hạn chế nạn quan liêu tham nhũng, tăng cường tính cạnh tranh của nhà nước. Xã hội dân sự toàn cầu xuất hiện và gánh vác ngày càng nhiều chức năng của nhà nước, bù đắp những khoảng trống quyền lực do nhà nước để lại, tháo bỏ những giới hạn của nhà nước quốc gia, tạo cơ sở cho hành động toàn cầu.

Nhà nước vẫn là chủ thể quản lý quốc gia chủ yếu trong trật tự toàn cầu, nhưng tính tự chủ trong điều tiết vĩ mô của nhà nước giảm xuống do có sự ràng buộc bởi các yếu tố bên ngoài. Quyền lực

vốn thuộc về nhà nước ngày càng chuyển dịch sang các cơ cấu quyền lực quốc tế. Quyền lực không chỉ được tổ chức và vận hành trong phạm vi quốc gia, mà còn mở rộng ra khu vực và toàn cầu. Hệ thống tổ chức và thực thi quyền lực quốc gia bị thu hẹp và suy yếu trước sức ép của các hệ thống và cơ chế quyền lực bên ngoài. Vai trò và quyền lực của các thể chế quyền lực quốc tế, nhất là các thể chế kinh tế quốc tế, tăng lên. Nhiều quyền hành vốn thuộc nhà nước quốc gia đang từng bước chuyển sang các thể chế quyền lực khu vực và quốc tế.

Đối với các cơ cấu quyền lực ngoài quốc gia, toàn cầu hóa còn làm thay đổi phân phôi quyền lực quốc tế, làm đa dạng hóa các chủ thể nắm giữ và thực thi các cơ cấu quyền lực quốc tế. Tham gia vào đời sống chính trị ở các nước và trên thế giới hiện đại là các nhà nước dân tộc - các chính phủ, các tổ chức quốc tế chính thức, các tổ chức xã hội công dân và các tập đoàn xuyên quốc gia. Cộng đồng quốc tế ngày càng thừa nhận hoạt động của các tổ chức phi chính phủ như là những bổ sung cho thể chế quản lý của các chính phủ và liên chính phủ. Trong xã hội quốc tế ngày nay đã hiện diện 3 loại tổ chức cùng tham gia quản lý là các nhà nước, các tổ chức quốc tế chính thức và các tổ chức phi chính phủ. Điều đó đòi hỏi mở rộng và dân chủ hóa tổ chức và cơ chế hoạt động của các thể chế chính trị - pháp lý quốc tế hiện hành và hình thành các thể chế chính trị - pháp lý quốc tế mới.

Các thể chế kinh tế quốc tế, các tập đoàn xuyên quốc gia ngày càng trở thành chủ thể quyền lực quản lý quan trọng của nền kinh tế toàn cầu. Các tổ chức phi chính phủ là những tổ chức có thành viên là các cá nhân và các tổ chức

không phụ thuộc chính phủ, có thể từ nhiều nước khác nhau, được thành lập vì những mục đích cụ thể khác nhau về xã hội, văn hóa, môi trường, tôn giáo mà không hẳn vì lợi nhuận hay chính trị. Các tổ chức này hoạt động độc lập với nhà nước, mặc dù vẫn có mối quan hệ nhất định với các nhà nước, trong các lĩnh vực mà ở đó vì những lý do khác nhau mà chủ thể quản lý xã hội của các quốc gia không có khả năng giải quyết, hoặc giải quyết không hiệu quả.

Các tổ chức quốc tế chính thức và phi chính thức ngày càng can thiệp vào các quốc gia để giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu, duy trì phát triển kinh tế và giải quyết xã hội và môi trường. Các tổ chức quốc tế, các công ty xuyên quốc gia, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức tư nhân ngày càng trở thành lực lượng cạnh tranh chủ yếu với nhà nước quốc gia trong việc giải quyết vấn đề phúc lợi xã hội và những lĩnh vực mà thị trường không với tới được. Với những giải pháp hiệu quả, các tổ chức này giải quyết ngày càng nhiều vấn đề từ bảo vệ trẻ em đến phúc lợi người già, từ bảo vệ môi trường đến chống vũ khí hạt nhân, từ xúc tiến nhân quyền đến chống đói nghèo và thất nghiệp, v.v... trên phạm vi quốc gia và toàn cầu.

5. Toàn cầu hóa ảnh hưởng đến quyền lực nhà nước ở các nước với những mức độ và tính chất khác nhau. Đối với các nước phát triển, sự giảm thiểu năng lực của nhà nước trước những áp lực từ trong và ngoài nước, việc điều chỉnh hệ thống phúc lợi xã hội, v.v... đang là xu thế chủ đạo. Đối với các nước đang phát triển, áp lực từ các nước phát triển xung quanh vấn đề quyền lực, dân chủ và nhân quyền, v.v... đang

thách thức sự kháng cự của các nhà nước. Các nước đang phát triển đang đứng trước những nan giải - nếu áp chế bên trong sẽ dẫn đến những phản ứng lớn hơn của xã hội, nếu thoả mãn những nhu cầu bên ngoài bất chấp khả năng của đất nước sẽ dẫn đến tan rã kết cấu quyền lực nhà nước quốc gia. Năng lực điều hành của nhà nước ở các nước đang phát triển có xu hướng suy giảm, năng lực quản lý bị thu hẹp, tính hợp pháp của nhà nước đứng trước yêu cầu và nguy cơ mới về đảm bảo công bằng xã hội, giáo dục cơ bản, bảo vệ môi trường và ứng phó những thách thức do toàn cầu hóa đưa lại.

Mặt khác, toàn cầu hóa hiện đang trong lợi thế thuộc về các nước tư bản phát triển. Đây là tiền đề để các nước này không chế và can thiệp vào công việc nội bộ của các nước đang phát triển. Toàn cầu hóa hiện đang mang nặng tính chất tư bản chủ nghĩa, do chủ nghĩa tư bản chi phối với mục tiêu chiến lược là thiết lập các quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa trên phạm vi toàn cầu. Thông qua toàn cầu hóa, nhiều nước phát triển mưu toan thực hiện chủ nghĩa đơn phương, bá quyền trong quan hệ quốc tế, hình thành thị trường thế giới do họ áp đặt, can thiệp vào công việc nội bộ của các nước dưới các chiêu bài dân chủ, nhân quyền, chống khủng bố và chống vũ khí hủy diệt, v.v...

Hiện tượng “các cuộc cách mạng sắc màu” ở nhiều nước trong không gian hậu Xô Viết những năm đầu thế kỷ XXI, sự can thiệp của các lực lượng nước ngoài vào tiến trình bầu cử và hậu bầu cử ở Iran năm 2009, các sự kiện ở Trung Đông và Bắc Phi hiện nay, v.v... ngày càng cho thấy tác động của toàn cầu hóa đối với các vấn đề chính trị căn cốt là

quyền lực nhà nước và nhà nước. Trong điều kiện toàn cầu hóa, các cuộc cách mạng sắc màu đều có những đặc điểm chung là sự bất bình xã hội cao; sự yếu kém và tham nhũng của chính quyền, sự xa lánh xã hội của nó; sự chia rẽ nghiêm trọng trong các nhóm tinh hoa cầm quyền; sự hiện hữu những lực lượng chính trị có ảnh hưởng, sẵn sàng đưa ra cho xã hội phương án lựa chọn thay thế đầy thuyết phục - trên thực tế phần lớn là các phương án giả dối. Ở ngoài nước là sự sẵn sàng của các thế lực phản động, sẵn sàng cung cấp những khoản tài chính lớn, tiến hành các chiến dịch tuyên truyền xuyên tạc quy mô lớn, hỗ trợ các lực lượng đối lập làm đảo chính, giành chính quyền và bảo đảm sự ủng hộ chính trị ngoài nước cho chính quyền tương lai.

Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, quyền lực nhà nước và nhà nước vẫn rất to lớn và quan trọng. Nhà nước vẫn là chủ thể quản lý xã hội có vai trò quan trọng trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách, các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia; quyết định mức độ tham gia của đất nước vào quá trình toàn cầu hóa; là công cụ hữu hiệu trong việc điều hòa các quan hệ lợi ích đa dạng trong xã hội, đảm bảo công bằng xã hội, giữ gìn trật tự và ổn định chính trị - xã hội. Nói những thách thức đối với quyền lực nhà nước và nhà nước do toàn cầu hóa tạo ra không có nghĩa là phủ nhận hoặc hạ thấp vai trò của quyền lực nhà nước và nhà nước. Vấn đề là ở chỗ cần khẳng định và phát huy vai trò của quyền lực nhà nước và nhà nước trên cơ sở cải cách, điều chỉnh một cách khoa học về tổ chức và hoạt động của nó cho phù hợp với sự tác động của toàn cầu hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ảnh hưởng của toàn cầu hóa kinh tế đối với chính trị. *Tạp chí Thế giới đương đại và Chủ nghĩa xã hội* (tiếng Trung), số 2/2006.
2. David Held, Anthony McGrew, David Goldblatt, Jonathan Perraton. Global Transformations: Politics, Economics, and Culture. Stanford University Press, 1999.
3. John Baylis & Steve Smith. The globalization of world politics: An introduction to international relations. Oxford University Press Inc, 2001.
4. Warwick E. Murray. Geographies of Globalization. New York: Routledge, 2006.
5. Philippe Legrain. Open World: The Truth About Globalization. UK.: Abacus, 2002.
6. Amartya Sen. Development as Freedom. Oxford, New York: Oxford University Press, 1999.
7. Manfred B. Steger. Globalism: the new market ideology. Oxford: Rowman & Littlefield, 2005.
8. Manfred B. Steger. Globalization: A Very Short Introduction. Oxford, New York: Oxford University Press. 2003.
9. Joseph E. Stiglitz. Globalization and Its discontents. New York: W.W. Norton, 2003.
10. Joseph E. Stiglitz. Making Globalization Work. New York: W.W. Norton, 2006.
11. Phạm Thái Việt. Vấn đề điều chỉnh chức năng và thể chế nhà nước dưới tác động của toàn cầu hóa. H.: Khoa học xã hội, 2008.
12. Martin Wolf. Why Globalization Works. New Haven: Yale University Press, 2004.